

Số: 4539 /TCĐBVN - ATGT

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2014

V/v hướng dẫn và quản lý công tác cấp
giấy phép lưu hành xe trên đường bộ.

Kính gửi:

- Các Cục Quản lý Đường bộ I, II, III và IV;
- Các Sở Giao thông vận tải.

Căn cứ Văn bản số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014 của Bộ Giao thông vận tải về việc “hợp nhất Thông tư quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ”, (sau đây gọi tắt là Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014);

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải tại: Văn bản số 8774/BGTVT-VT ngày 18/7/2014 về việc “hướng dẫn cấp phép lưu hành xe để vận chuyển máy biến áp 220kV, 500kV của Tổng công ty truyền tải điện Quốc gia”; Văn bản số 8359/BGTVT-VT ngày 10/7/2014 về việc “triển khai thực hiện nội dung tại Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 08/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục kiểm soát tải trọng phương tiện và tháo gỡ khó khăn cho đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô”; Văn bản số 6678/BGTVT-VT ngày 09/6/2014 về việc “chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoạt động trên mạng lưới đường bộ”.

Sau thời gian thực hiện việc siết chặt quản lý vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện, bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, đã bộc lộ một số tồn tại, trong đó có công tác quản lý và cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất (sau đây gọi tắt là cấp giấy phép lưu hành xe), công tác kiểm tra, kiểm soát của lực lượng chức năng. Nhiều cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe chưa đúng theo quy định của Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014, chưa chặt chẽ, hướng dẫn không rõ ràng, bất cập, dẫn đến một số xe được cấp giấy phép lưu hành gặp khó khăn khi lưu hành trên đường, bị các lực lượng kiểm soát giao thông kiểm tra xử lý theo quy định, một số chủ xe, chủ hàng, lái xe lợi dụng giấy phép lưu hành xe để vận chuyển hàng hóa khác hoặc không đúng theo giấy phép lưu hành được cấp, chở hàng không thuộc đối tượng được cấp

giấy phép lưu hành, chờ hàng rời vượt quá tải trọng cho phép của đường bộ hoặc đi vào những đường bộ có khả năng chịu tải thấp.

Để quản lý chặt chẽ công tác cấp giấy phép lưu hành xe, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp vận tải, các chủ xe, chủ hàng, thống nhất thực hiện và đảm bảo việc cấp giấy phép lưu hành xe theo đúng qui định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn đã ban hành, thuận lợi cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc cấp giấy phép lưu hành xe, đảm bảo siết chặt quản lý tải trọng xe, Tổng cục Đường bộ Việt Nam hướng dẫn chi tiết công tác cấp giấy phép lưu hành xe:

1. Công tác tổ chức và công khai thủ tục hành chính cấp giấy phép lưu hành xe của Cơ quan có thẩm quyền cấp phép lưu hành.

- Bố trí cán bộ có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ để làm nhiệm vụ cấp giấy phép lưu hành xe.

- Phải công khai thủ tục hành chính, lệ phí cấp giấy phép lưu hành theo qui định đề tổ chức, cá nhân biết và chuẩn bị thủ tục xin cấp phép được thuận tiện nhất.

- Niêm yết công khai danh sách tổ chức, cá nhân thực hiện cấp giấy phép lưu hành xe trên mạng thông tin điện tử của cơ quan, đồng thời gửi danh sách về Tổng cục Đường bộ Việt Nam và *(gửi File điện tử theo hộp thư điện tử gplhx@drvn.gov.vn)* trước ngày 20/10/2014.

2. Thực hiện thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành xe theo Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014.

2.1. Trong thời gian chờ văn bản hướng dẫn mới, tạm thời cấp giấy phép lưu hành xe đối với ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất trên cơ sở Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có ghi *(khi tham gia giao thông phải xin phép cơ quan quản lý đường bộ cấp giấy phép lưu hành đặc biệt và tem kiểm định có đóng vạch màu đỏ)*.

2.2. Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ: Cấp giấy phép lưu hành xe (trong đó có xe ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất theo quy định tại mục 2 văn bản này) hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm vi cả nước, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

2.3. Giám đốc Sở Giao thông vận tải: Cấp Giấy phép lưu hành xe (trong đó có xe ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất theo quy định tại mục 2 văn bản này) hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm vi quản lý của địa phương (địa giới hành chính cấp tỉnh, Thành phố), trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam.



2.4. Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam cấp Giấy phép lưu hành xe:

- Xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe) hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm vi cả nước đối với các trường hợp sau:

- + Chiều rộng $\geq 3,5\text{m}$;
- + Chiều dài $\geq 20\text{m}$;
- + Chiều cao $\geq 4,75\text{m}$;
- + Phải gia cường cầu, đường bộ.

- Xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm vi cả nước theo đề nghị của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia và đã được Bộ Giao thông vận tải đồng ý.

3. Công tác cấp giấy phép lưu hành xe

3.1. Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng.

a) Cấp giấy phép lưu hành xe:

- Chỉ cấp giấy phép lưu hành xe cho những phương tiện có giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong thời gian còn hiệu lực lưu thông, trên các đoạn, tuyến đường bộ cụ thể và trong trường hợp không còn phương án vận chuyển nào khác phù hợp hơn hoặc không thể sử dụng chủng loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khác phù hợp hơn để vận chuyển trên đoạn, tuyến đường bộ đó.

- Các trường hợp sau phải có xe dẫn đường, hộ tống (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe):

- + Chiều rộng $\geq 3,5\text{m}$;
- + Chiều dài $\geq 20\text{m}$;
- + Chiều cao $\geq 4,75\text{m}$;
- + Phải thực hiện gia cường cầu, đường bộ.

- Tải trọng trên mỗi trục xe ≤ 10 tấn/trục, trừ những trường hợp đặc biệt quy định tại mục 4 của Văn bản này.

b) Không cấp giấy phép lưu hành cho xe quá khổ giới hạn đối với trường hợp chở loại hàng hoá có thể tháo rời (chia nhỏ) hoặc xe bánh xích không thực hiện các biện pháp bắt buộc khi tham gia giao thông trên đường bộ.

c) Không cấp giấy phép lưu hành xe cho tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện, người vận tải hoặc người thuê vận tải gây ra hư hỏng công trình đường bộ do việc

lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ mà chưa hoàn thành công tác sửa chữa, khắc phục hư hỏng công trình đường bộ.

d) Lộ trình được phép lưu hành:

- Cho phép xe được lưu hành 02 chiều (chiều đi và chiều về, tương ứng chiều có chờ hàng và chiều không chờ hàng);

- Trường hợp xe chờ hàng 02 chiều: cấp đồng thời 02 giấy phép lưu hành xe cho riêng từng chuyến hàng, đối với chuyến hàng chiều về ghi cụ thể hiệu lực giấy phép lưu hành xe từ ngày ... tháng ... năm đến ngày ... tháng ... năm.

3.2. Cấp giấy phép lưu hành ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất

- Cấp giấy phép lưu hành xe đối với ô tô xi téc được nhập khẩu, sản xuất lắp ráp, cải tạo trước ngày 01/10/2012 có thể tích xi téc không phù hợp với quy định tại Thông tư 32/2012/TT-BGTVT ngày 09/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và có khối lượng hàng chuyên chở thực tế (căn cứ theo thể tích thực tế của xi téc và tỷ trọng hàng hóa chuyên chở) lớn hơn không quá 20% so với khối lượng hàng chuyên chở cho phép tham gia giao thông và được cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có ghi chú (Khi tham gia giao thông phải xin phép cơ quan quản lý đường bộ cấp giấy phép lưu hành xe).

- Thời gian hiệu lực của giấy phép lưu hành xe:

+ Không quá 90 ngày đối với ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất đang hoạt động theo tuyến đường vận chuyển ổn định;

+ Không quá 30 ngày đối với ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất hoạt động theo tuyến đường vận chuyển không ổn định.

(kèm theo phụ lục 2: mẫu giấy phép lưu hành xe ô tô xi téc)

4. Hồ sơ xin cấp giấy phép lưu hành

4.1. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014, ngoài ra phải bổ sung các thủ tục sau:

- Cung cấp các số liệu liên quan đến phương tiện vận chuyển (chiều dài, chiều rộng, chiều cao, sơ đồ bố trí trục xe, tải trọng lớn nhất phân bổ lên mỗi trục xe), loại hàng vận chuyển (catalog có thông số về kích thước, khối lượng của hàng vận chuyển bằng tiếng Việt), tuyến đường vận chuyển;

- Đối với tổ hợp xe đầu kéo và somi rơ moóc gồm nhiều somi rơ moóc (module) ghép với nhau dùng để chở hàng siêu trường, siêu trọng phải có xác nhận

 4

của Cục Đăng kiểm Việt Nam về đặc tính kỹ thuật của tổ hợp, đảm bảo tải trọng phân bố lên các trục bằng nhau (cho phép $\pm 5\%$), cụ thể:

- + Kết nối đầu kéo và somi rơ moóc, cụm somi rơ moóc;
- + Phân bố tải trọng lên các trục;
- + Chiều dài, chiều rộng toàn bộ xe;
- + Bán kính góc quay nhỏ nhất, lớn nhất;
- + Trọng tải cho phép tham gia giao thông.

- Hợp đồng vận chuyển giữa doanh nghiệp vận chuyển với chủ hàng; hợp đồng và hồ sơ khảo sát tuyến, thẩm định hồ sơ khảo sát giữa đơn vị vận chuyển với đơn vị khảo sát tuyến và đơn vị thẩm định hồ sơ khảo sát (trường hợp phải khảo sát).

- Tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện, người vận tải hoặc người thuê vận tải phải khảo sát cầu, đường bộ hoặc được cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe có văn bản yêu cầu đối với các trường hợp sau:

- + Chiều cao (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe) $> 4,50\text{m}$;
- + Chiều rộng (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe) $\geq 3,5\text{m}$.

- Tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện, người vận tải hoặc người thuê vận tải phải khảo sát cầu, đường bộ hoặc được cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe có văn bản yêu cầu đối với các trường hợp sau:

- + Chiều cao (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe) $> 4,50\text{m}$.
- + Chiều rộng (bao gồm kích thước xe hoặc cả hàng hóa xếp trên xe) $\geq 3,5\text{m}$.

- Tổ chức, cá nhân là chủ phương tiện, người vận tải hoặc người thuê vận tải phải tính toán, xác định khả năng chịu tải của cầu, đường bộ và được cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe có văn bản yêu cầu đối với trường hợp tải trọng trục hoặc tổng trọng lượng của xe (bao gồm khối lượng bản thân của xe, khối lượng hàng xin phép chở và số người được phép ngồi trên xe) vượt quá tải trọng khai thác của cầu và đoạn đường xin vận chuyển.

- Trường hợp xe lưu hành chiều về có chở hàng và đã được cấp giấy phép lưu hành, chủ xe và lái xe phải chấp hành các quy định về đảm bảo đủ điều kiện tham gia giao thông.

4.2. Hồ sơ cấp giấy phép lưu hành xe đối với ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất theo Văn bản số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014, ngoài ra phải bổ sung các thủ tục sau:

+ Bản phô tô giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường có ghi chú (*Khi tham gia giao thông phải xin phép cơ quan quản lý đường bộ cấp giấy phép lưu hành*)

- + Bản chụp tem kiểm định có đóng vạch màu đỏ.

 5

+ Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ của Công an và Giấy chứng nhận kiểm định của cơ quan chuyên ngành còn hiệu lực.

(kèm theo phụ lục 1: giấy đề nghị cấp phép)

5. Trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành xe

5.1. Vụ An toàn giao thông - Tổng cục Đường bộ Việt Nam.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác cấp giấy phép lưu hành xe của các Cục Quản lý đường bộ và các Sở Giao thông vận tải, xử lý kịp thời những vướng mắc trong quá trình cấp phép; hướng dẫn, chỉ đạo các Cục Quản lý đường bộ và các Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác kiểm tra (hậu kiểm) phương tiện được cấp giấy phép lưu hành trong quá trình lưu thông trên đường bộ; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp giấy phép lưu hành xe.

- Tập huấn, hướng dẫn công tác cấp giấy phép lưu hành xe hàng năm.

- Thực hiện cấp giấy phép lưu hành xe theo ủy quyền của Tổng Cục trưởng; hướng dẫn, tham mưu và trình Tổng Cục trưởng cấp giấy phép lưu hành xe theo thẩm quyền.

5.2. Các Cục Quản lý đường bộ và các Sở Giao thông vận tải

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp giấy phép lưu hành xe về thủ tục và lựa chọn tuyến đường vận chuyển hợp lý nhằm đảm bảo an toàn cho công trình đường bộ và an toàn cho phương tiện vận tải.

- Cung cấp đầy đủ hiện trạng của công trình cầu, đường bộ trên tuyến vận chuyển (chiều dài, chiều rộng, sơ đồ nhịp, tải trọng khai thác, tình trạng kết cấu của cầu, tình trạng đường) trong phạm vi quản lý của đơn vị mình theo đề nghị của các Cục Quản lý đường bộ, các Sở Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp giấy phép lưu hành xe.

- Có công văn hướng dẫn tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp giấy phép lưu hành xe đối với trường hợp cần phải khảo sát, kiểm toán, thẩm tra, thử tải công trình hoặc thực hiện gia cường công trình đường bộ (nếu cần) nhằm xác định điều kiện vận chuyển hàng quá tải trọng, quá khổ giới hạn và hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

- Xem xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe và thẩm định báo cáo kết quả kiểm toán, thử tải công trình (nếu có), đủ điều kiện để cấp giấy phép lưu hành xe.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị có phương tiện quá khổ, phương tiện quá tải trọng, phương tiện vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định trong giấy phép lưu hành xe, đảm bảo an toàn đến nơi trả hàng.



- Thường xuyên kiểm tra, cập nhật dữ liệu về tải trọng đường bộ, an toàn giao thông trong phạm vi quản lý, để phục vụ việc quản lý, khai thác, trong đó có công tác cấp giấy phép lưu hành xe.

- Chịu trách nhiệm về việc cấp giấy phép lưu hành xe, bảo đảm đúng đối tượng, phương án lưu hành xe phù hợp với tình trạng của đường bộ, phương tiện vận tải và bảo đảm an toàn giao thông.

- Có quyền đình chỉ tạm thời hoặc thu hồi giấy phép lưu hành xe đối với trường hợp vi phạm các điều kiện được quy định trong giấy phép lưu hành xe hoặc gây hư hỏng công trình đường bộ mà chưa hoàn thành công tác sửa chữa, khắc phục hư hỏng công trình đường bộ.

- Tăng cường giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý kỷ luật nghiêm những cán bộ làm công tác cấp giấy phép lưu hành xe có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho người đến xin cấp giấy phép lưu hành xe, cấp giấy phép lưu hành xe không đúng quy định, vi phạm các quy định trong thực thi công vụ.

- Sơ kết, rút kinh nghiệm, kịp thời khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong công tác cấp giấy phép lưu hành xe.

- Hàng năm cập nhật, bổ sung: tình trạng tải trọng khai thác của các đoạn quốc lộ, đoạn đường bộ địa phương được xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc bị xuống cấp, mặt đường hư hỏng, tình trạng kỹ thuật của đường không đảm bảo tải trọng khai thác như ban đầu và báo cáo về Tổng cục Đường bộ Việt Nam trước ngày 15/12 hàng năm, báo cáo đột xuất nếu có sự cố ảnh hưởng đến tải trọng khai thác.

- Báo cáo định kỳ về công tác cấp giấy phép lưu hành xe về Tổng cục Đường bộ Việt Nam theo mẫu tại Phụ lục 6a, Phụ lục 6b, Phụ lục 6c và Phụ lục 7 theo Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BGTVT ngày 07/02/2014.

6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp giấy phép lưu hành xe và xe ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất:

- Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển có đủ năng lực về phương tiện, thiết bị vận chuyển chuyên dùng, bao gồm kích thước, tải trọng phù hợp với loại hàng vận chuyển.

- Khảo sát tuyến đường vận chuyển và xây dựng phương án vận chuyển.

- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan theo quy định tại mục 4 của văn bản này.

- Phối hợp với cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe lựa chọn tuyến đường vận chuyển hợp lý nhất.

- Trường hợp cần thiết, có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe: phải có tổ chức tư vấn thiết kế đường bộ thực hiện việc khảo sát, tính toán, xác định khả năng chịu tải của cầu, đường bộ; phải có tổ chức tư vấn độc lập

 7

thực hiện việc thẩm tra lại kết quả khảo sát, tính toán xác định khả năng tải trọng của cầu, đường bộ.

- Chịu trách nhiệm chi trả mọi chi phí liên quan đến việc khảo sát, thẩm tra, kiểm toán, thử tải công trình hoặc thực hiện gia cường công trình đường bộ (nếu có).

- Phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ trực tiếp, chỉ đạo đơn vị vận chuyển tuân thủ theo các quy định trong giấy phép lưu hành xe, đảm bảo an toàn công trình đường bộ, phương tiện, hàng hóa vận chuyển và an toàn giao thông.

- Nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy lưu hành xe và lệ phí liên quan theo quy định của Bộ Tài chính cho cơ quan có thẩm quyền cấp giấy lưu hành xe.

Tổng cục Đường bộ Việt Nam đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo về Tổng cục Đường bộ Việt Nam (qua Vụ An toàn giao thông) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GTVT (để b/c);
- TT Lê Đình Thọ (để b/c);
- Các Vụ của Bộ GTVT: Kết cấu hạ tầng, Vận tải, An toàn giao thông, Pháp chế, Khoa học công nghệ;
- Thanh tra Bộ GTVT;
- Các Phó Tổng Cục trưởng;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Hiệp hội vận tải ô tô Việt Nam;
- Hiệp hội vận tải các tỉnh, Thành phố;
- Các đơn vị vận tải;
- Tập đoàn xăng dầu Việt Nam;
- Báo GTVT, Tạp chí GTVT;
- Website Tổng cục ĐBVN;
- Lưu: VT, ATGT(03).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Huyện

09918761

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE Ô TÔ XI TẾT CHỜ NHIÊN
 LIỆU LỎNG VÀ HÓA CHẤT LỎNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi: (tên Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành xe)

- Cá nhân, tổ chức đề nghị:
 - Địa chỉ: Điện thoại:

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe ô tô xi tết chờ nhiên liệu lỏng hoặc hóa chất lỏng với các thông số sau:

PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN

- Loại xe:
 - Nhãn hiệu xe: Biển số đăng ký:
 - Kích thước bao của xe: Dài x Rộng x Cao:(m)
 - Tải trọng thiết kế của xe: (tấn)
 - Khối lượng bản thân xe: (tấn)
 - Số trục của xe: Số trục sau của xe:

HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

- Loại hàng:
 - Khối lượng toàn bộ của xe và hàng hóa chở trên xe: ... tấn
 - Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:
 + Trục đơn ... tấn/trục;
 + Trục kép m tấn; khoảng cách giữa hai tâm trục, d = m;
 + Trục ba ... tấn; khoảng cách giữa hai tâm trục, d = m.

TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể tên từng đoạn đường bộ, các vị trí chuyển hướng):
 - Thời gian đề nghị lưu hành: Từ đến

....., ngày tháng năm

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị
 ký tên, đóng dấu

(Giấy đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe phải
 kèm theo sơ đồ xe thể hiện rõ các kích thước:
 Chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe đã
 xếp hàng và khoảng cách giữa các trục xe,
 chiều dài đuôi xe)

[Chữ ký]

Số:/
(SGTVT hoặc Cục QLDB) - GLHX

....., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE Ô TÔ XI TẾ CHỖ
NHIÊN LIỆU LỎNG VÀ HÓA CHẤT LỎNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ
Có giá trị đến hết ngày tháng năm 20....

- Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Căn cứ văn bản số 06/VBHN - BGTVT ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc hợp nhất Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010, Thông tư số 03/2011/TT-BGTVT ngày 22/02/2011 và Thông tư số 65/2013/TT-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải “Quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ”;

- Căn cứ văn bản số 8359/BGTVT-VT ngày 10/7/2014 của Bộ GTVT về việc triển khai thực hiện một số nội dung tại Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 08/7/2014 của Chính phủ về tiếp tục kiểm soát tải trọng phương tiện và tháo gỡ khó khăn cho đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô.

- Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn của ... (tên tổ chức, cá nhân đứng đơn) ... ngày ... tháng năm,

Cho phép lưu hành xe ô tô xi téc chở nhiên liệu lỏng và hóa chất trên đường bộ cụ thể như sau:

Xe (nhãn hiệu xe): Biển số đăng ký:
của (tên tổ chức, cá nhân chủ phương tiện)

Với các thông số của xe như sau:

- Chiều dài: m;
- Chiều rộng:m;
- Chiều cao (tính từ mặt đường trở lên):m.

+ Khối lượng toàn bộ của xe và hàng hóa xếp trên xe: ... tấn (trong đó khối lượng bản thân của xe là ... tấn và hàng hóa là ... tấn).

- Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:

- + Trục đơn... tấn/trục;
- + Trục képtấn; khoảng cách giữa hai tâm trục, d = m;
- + Trục batấn; khoảng cách giữa hai tâm trục, d = m.
- + Nơi đi (ghi cụ thể Km/QL (ĐT), địa danh)
- + Nơi đến (ghi cụ thể Km /QL (ĐT)....., địa danh)

09918761

+ Các tuyến được đi: (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến).

Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ

- Chủ phương tiện, người lái xe phải tuân thủ, chấp hành các quy định của Luật Giao thông đường bộ và pháp luật liên quan đến vận chuyển xăng dầu;

- Phải đi đúng tuyến, chuyên chở hàng không vượt quá quy định ghi trong giấy phép lưu hành và xếp hàng đặt hàng phù hợp với tính năng kỹ thuật của xe để đảm bảo an toàn phương tiện, an toàn công trình giao thông đường bộ.

- Khi đi trên đường nội thành, nội thị, đường của địa phương quản lý ngoài các qui định chung phải tuân theo qui định về tổ chức giao thông của UBND cấp tỉnh, Thành phố quản lý thành phố, thị xã đó.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

- Khi có nhu cầu đổi lại giấy phép lưu hành mới phải nộp lại giấy này./

chữ ký

Lãnh đạo cơ quan cấp giấy phép lưu hành xe
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)